TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23 – 9 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn
và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP,
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Tự

Ông Bùi Văn Phục

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 517/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lý Văn H, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên toà nguyên đơn anh Lý Văn H trình bày:

Vào năm 2017 anh Lý Văn H và chị Nguyễn Kim N tự nguyện tổ chức lễ cưới, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang vào ngày 06/8/2019.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Lúc đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, khoảng nữa tháng 6/2024 anh H phát hiện chị N có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên từ đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H yêu cầu được ly hôn với chị N.

Về con chung: Anh H và chị N có 02 người con chung, tên Lý Thiên K (Giới tính: Nữ) sinh ngày 08/7/2019 và cháu Lý Thiên P (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/01/2022, các cháu hiện đang sống chung chị N.

Tài sản chung và nợ chung: Chưa yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Lý Văn H yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Kim N, con chung anh H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P, không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản chung và nợ chung chưa yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Kim N thừa nhận lời trình bày của anh Lý Văn H về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Còn nguyên nhân mâu thuẫn thì không đúng, chị không có quan hệ bất chính với ai. Nay anh H yêu cầu ly hôn thì chị N đồng ý, con chung chị N yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P, chị N yêu cầu anh H cấp dưỡng cho mỗi cháu 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*)/01 tháng, cấp dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành. Tài sản chung và nợ chung chưa yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81 và Điều 82; Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lý Văn H được ly hôn với bị đơn chị Nguyễn Kim N.

Về con chung: Giao cháu Lý Thiên K (Giới tính: Nữ) sinh ngày 08/7/2019 và cháu Lý Thiên P (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/01/2022 cho chị Nguyễn Kim N tiếp tục nuôi dưỡng.

Buộc anh Lý Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lý Thiên K mỗi tháng 1.500.000 đồng và cấp dưỡng nuôi cháu Lý Thiên P mỗi tháng 1.500.000 đồng. Cấp dưỡng cho đến khi cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P thành niên, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh H không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung", căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của anh Lý Văn H và chị Nguyễn Kim N tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định anh Lý Văn H và chị Nguyễn Kim N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang vào ngày 06/8/2019, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Lý Văn H: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng anh chị sống rất hạnh phúc và có con chung. Khoảng nữa tháng 6/2024 anh H phát hiện chị N có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên từ đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H yêu cầu được ly hôn với chị N. Tại phiên tòa, anh H cương quyết yêu cầu ly hôn với chị N và chị N cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh H. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của anh H và chị N là trầm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình

chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lý Văn H được ly hôn với bị đơn chị Nguyễn Kim N.

[2.2] Về con chung: Anh H và chị N có 02 con chung, cháu Lý Thiên K (Giới tính: Nữ) sinh ngày 08/7/2019 và cháu Lý Thiên P (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/01/2022, các cháu hiện đang sống chung với chị N. Tại phiên toà, anh H và chị N cùng yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P chưa đủ 07 tuổi nên Tòa án chưa ghi nhận được ý kiến nguyện vọng của các cháu mong muốn được sống chung với ai. Tuy nhiên, cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P từ khi sinh ra thì sống chung với chị N và chị N đã chăm sóc cho các cháu có cuộc sống chu đáo, được đi học. Còn anh H thì yêu cầu được nuôi dưỡng các cháu nhưng hiện tại anh đi làm nghề Lơ Xe nên không có nơi ở ổn định. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thống nhất giao Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P cho chị Nguyễn Kim N tiếp tục nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa, chị N yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P, cấp dưỡng cho mỗi cháu 2.000.000 đồng /01 tháng, cấp dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, anh H không đồng ý cấp dưỡng. Theo quy định tại điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 " *Cha mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên*…". Anh H là người không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P thì anh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P cho đến khi các cháu thành niên.

Về mức cấp dưỡng: Do anh H và chị N không thống nhất được mức cấp dưỡng. Tại phiên tòa, chị N yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi môi cháu 2.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên, hiện tại anh H làm lơ xe, công việc thu nhập một tháng khoảng 7.000.000 đến 8.000.000 đồng, cấp dưỡng cho 02 cháu thì còn điều kiện sinh hoạt sống hàng ngày của anh H nên Hội đồng xét xử thống nhất buộc anh Lý Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lý Thiên K mỗi tháng 1.500.000 đồng và cấp dưỡng nuôi cháu Lý Thiên P mỗi tháng 1.500.000 đồng. Cấp dưỡng cho đến khi cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P thành niên, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh H không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh H và chị N chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn anh Lý Văn H phải chịu 300.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng: Nguyên đơn anh Lý Văn H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lý Văn H được ly hôn với bị đơn chị Nguyễn Kim N.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Thiên K (Giới tính: Nữ) sinh ngày 08/7/2019 và cháu Lý Thiên P (Giới tính: Nam) sinh ngày 14/01/2022 cho chị Nguyễn Kim N tiếp tục nuôi dưỡng.

3. Buộc anh Lý Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lý Thiên K mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) và cấp dưỡng nuôi cháu Lý Thiên P mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Cấp dưỡng cho đến khi cháu Lý Thiên K và cháu Lý Thiên P thành niên, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Lý Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Anh H và chị N chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Lý Văn H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Anh H được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo lai thu số 0007051 phiếu lập ngày 19 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Án phí cấp dưỡng: Nguyên đơn anh Lý Văn H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- UBND xã Tân Phước Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Lil